

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi;

Ông Nông Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Văn N, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1961, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn V và bà Triệu Thị V, đều đã chết; có vợ: Chị Lương Thị X (đã ly hôn); con có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26/3/2023 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên trưa ngày 24/3/2023, bị cáo đi xe khách xuống khu vực ngã tư K, huyện L, tỉnh Bắc Giang nhờ một người đàn ông làm xe ôm không quen biết mua hộ ma túy. Bị cáo đưa cho người đàn ông này số tiền 4.200.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng tiền công, còn lại 4.000.000 đồng là tiền mua ma túy. Sau đó người đàn ông đi đâu không rõ và quay lại đưa cho bị

cáo 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có chứa ma túy Heroin và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp Methamphetamine, tên gọi khác là “*ngựa*”. Sau khi mua được ma túy, bị cáo về nhà mở túi nilon chứa ma túy vừa mua ra và đếm được bên trong có tổng cộng 10 (mười) túi nilon nhỏ đựng ma túy Heroin và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp Methamphetamine dạng “*ngựa*”. Sau đó, bị cáo lấy 01 (một) gói ma túy nhỏ xẻ lấy một phần và chia nhỏ vào 04 (bốn) ống hút nhựa, dán kín hai đầu lại và đem cất giấu toàn bộ số ma túy trên ở trong nhà với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 26/3/2023 thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ, 01 chiếc điện thoại di động OPPO và số tiền 300.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 395/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (đựng trong phong bì ký hiệu 01) gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,055 gam (đã trừ bì); 02 (hai) viên nén màu hồng (đựng trong phong bì ký hiệu 03) gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,165 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng (đựng trong phong bì ký hiệu 04) gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,073 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng (đựng trong phong bì ký hiệu 05) gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,310 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 432/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 300.000 đồng được niêm phong trong phong bì số 02 gửi giám định là đều tiền thật.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSCL ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn N đã khai rõ toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như đã khai tại Cơ quan điều tra khẳng định không bị oan, sai.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo Nông Văn N số tiền 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Về án phí: Bị cáo là người có công với cách mạng và là người trên 60 tuổi, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản kiểm tra người, biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Chiều ngày 26 tháng 3 năm 2023, Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bị cáo Nông Văn N có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,438 gam ma túy Heroine và 0,165 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Nông Văn N là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo coi thường pháp luật mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Từ những nhận định tại đoạn [2], [3] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nông Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 38/CT-VKSCL ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn N theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo Nông Văn N chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng trái phép chất ma túy nên là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và bị cáo có thành tích xuất sắc trong kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang và Huân chương chiến công hạng Ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Nông Văn N, Hội đồng xét

xử thấy cần cách ly bị cáo Nông Văn N ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Nông Văn N vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện C.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với toàn bộ số ma túy Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong 04 phong bì thư là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh dương do không chứng minh được là sử dụng vào việc mua bán ma túy mà có và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nông Văn N.

[8] Những vấn đề liên quan: Đối với anh Lăng Văn Trụ và anh Lâm Văn Trì, đều có mặt tại thời điểm bị cáo Nông Văn N bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; tuy nhiên, không biết việc Nông Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tại khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã mua ma túy cho Nông Văn N, do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên không thể tiến hành điều tra, xác minh, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Nông Văn N là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi (62 tuổi) và là người có công với cách mạng, thuộc trường hợp được miễn án phí nhưng do bị tạm giam, không hiểu về thủ tục nên không viết đơn xin miễn án phí nhưng tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận cho bị cáo miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 3 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì thư số “01; 03; 04; 05” được niêm phong, bên trong có chứa chất ma túy Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định.

3.2. Trả lại: Bị cáo Nông Văn N 01 phong bì thư niêm phong ký hiệu số 02 bên trong có chứa số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh dương, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra được số Imei của máy).

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 01 tháng 6 năm 2023).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn N được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nông Văn N có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Thị Hương Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Bùi Đình Thi Nông Ngọc Dung

Trương Thị Hương Giang

Mẫu số 144/HS
Theo QĐ số 15 ngày 09
tháng 01 năm 2018

VIỆN KSND TỈNH LẠNG SƠN
VIỆN KSND HUYỆN C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **38/CT-VKSCL**

C, ngày 31 tháng 5 năm 2023

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN C

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 22 và Quyết định khởi tố bị can số: 39 cùng ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đối với **Nông Văn N**, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Bản kết luận điều tra số: 29 ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/3/2023 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C phối hợp cùng Công an thị trấn C, huyện C đang làm nhiệm vụ tại Khu L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại nhà ở của Nông Văn N (sinh năm 1961; trú tại khu Lân Bông, thị trấn C, huyện C) có Nông Văn N, Lãng Văn Trụ (sinh năm 1993; trú tại thôn Đôn Xa, xã Hòa Bình, huyện C) và Lâm Văn Chì (sinh năm 1994; trú tại thôn Làng Đăm, xã Vạn Linh, huyện C) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nông Văn N có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần đằng trước bên trái của Nhân đang mặc có 02 (hai) ống hút nhựa được dán kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin (Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì số 01). Ngoài ra, còn thu giữ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại túi áo khoác đằng trước, bên trong Nhân đang mặc (Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì số 02). Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc theo quy định. (Bút lục số: 13).

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nông Văn N tự nguyện giao nộp 02 (hai) túi nilon màu trắng trong suốt, có mép bấm, bên trong mỗi túi đều có 01 (một) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì số 03); 01 (một) ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) ống hút nhựa màu tím được dán kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin (Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì số 04). (Bút lục số: 21).

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Văn N. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn N phát hiện thu giữ tại đầu giường ngủ của Nông Văn N 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt, có mép bấm, bên trong có chứa 10 (mười) túi nilon nhỏ màu trắng trong suốt được dán kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin (Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì số 05). Ngoài ra, còn thu giữ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh dương (cũ, đã qua sử dụng), bên trong có gắn sim số 0376.512.333. Nông Văn N khai nhận các chất bột màu trắng bị thu giữ là chất ma túy Heroin; các viên nén màu hồng bị thu giữ là chất ma túy tổng hợp dạng “*ngựa*” Nhân mua vào ngày 24/3/2023 với một người đàn ông làm nghề xe ôm (không quen biết) tại thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) mang về với mục đích sử dụng. (Các bút lục số: 16, 17).

Tại bản kết luận giám định số 395/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng (đựng trong phong bì ký hiệu 01) gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,055 gam (đã trừ bì);

- 02 (hai) viên nén màu hồng (đựng trong phong bì ký hiệu 03) gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,165gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng (đựng trong phong bì ký hiệu 04) gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,073 gam(đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng (đựng trong phong bì ký hiệu 05) gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,310 gam(đã trừ bì).

(Các bút lục số: 47, 48).

Tại bản kết luận giám định số 432/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật. (Bút lục số: 49).

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn N khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên trưa ngày 24/3/2023, Nhân một mình đi xe khách xuống khu vực ngã tư K, huyện L, tỉnh Bắc Giang nhờ một người đàn ông làm xe ôm (Nhân không quen biết) mua hộ ma túy. Nhân đưa cho người đàn ông này 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó có 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền công, còn lại 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là tiền mua ma túy. Sau đó người đàn ông này đi đâu không rõ và quay lại đưa cho Nhân 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có chứa ma túy Heroin và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine), tên gọi khác là “*ngựa*”. Sau khi mua được ma túy, Nhân đi xe khách về nhà tại Khu L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khi về đến nhà Nhân mở túi nilon chứa ma túy vừa mua ra và đếm được bên trong có tổng cộng 10 (mười) túi nilon nhỏ đựng ma túy Heroin và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) dạng “*ngựa*”. Sau đó, Nhân lấy 01 (một) gói ma túy nhỏ xẻ lấy một phần và chia nhỏ vào 04 (bốn) ống hút nhựa, dán kín hai đầu lại và đem cất giấu toàn bộ số ma túy trên ở trong nhà với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 26/3/2023 thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang. (Các bút lục số: 90 - 101).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

-01 (một) phong bì thư ký hiệu số 01 (cũ), được niêm phong, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,038 gam chất ma túy Heroin và 02 (hai) vỏ ống hút nhựa (cũ) còn lại sau giám định;

-01 (một) phong bì ký hiệu số 03 (cũ), được niêm phong, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,128 gam chất ma túy Methamphetamine và 02 (hai) vỏ túi nilon (cũ)còn lại sau giám định;

-01 (một) phong bì ký hiệu số 04 (cũ), được niêm phong, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,051 gam chất ma túy Heroin và 02 (hai) vỏ ống hút nhựa (cũ) còn lại sau giám định;

-01 (một) phong bì thư ký hiệu số 05 (cũ), được niêm phong, bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 1,179 gam chất ma túy Heroin và 10 (mười) vỏ túi nilon (cũ) còn lại sau giám định;

- 01 (một) phong bì ký hiệu số 02 (cũ), được niêm phong, bên trong có số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện C).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh dương (cũ, đã qua sử dụng), bên trong gắn sim số thuê bao 0376.512.333.

Đối với các vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện C xử lý theo quy định.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/3/2023, tại nhà ở của Nông Văn N thuộc Khu L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C phối hợp cùng Công an thị trấn C, huyện C phát hiện, bắt quả tang Nông Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 1,438 gam ma túy Heroin và 0,165gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nông Văn N là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Họ và tên: **Nông Văn N;**

- Tên gọi khác: Không; - Giới tính: Nam.

- Sinh ngày: 03/3/1961 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. - Nơi đăng ký HKTT: Khu L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Dân tộc: Nùng; - Quốc tịch: Việt Nam.

- Tôn giáo: Không; - Trình độ học vấn: 01/10.

- Nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy; - Chức vụ: Không.

- Con ông: Nông Văn V; - Sinh năm: 1933 (đã chết).

- Con bà: Triệu Thị V; - Sinh năm: 1933 (đã chết).

- Gia đình bị can có 09 (chín) anh chị em, bị can là con thứ ba trong gia đình.

- Vợ: Lương Thị Xây; - Sinh năm: 1966 (đã ly hôn).

- Con: Bị can có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị can bị tạm giữ từ ngày 26/3/2023, chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/3/2023 cho đến nay.

Hành vi của Nông Văn N đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; bản thân bị can là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang và Huân chương chiến công hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lăng Văn Trụ và Lâm Văn Trì, đều có mặt tại thời điểm Nông Văn N bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, không biết việc Nông Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tại khu vực thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã mua ma túy cho Nông Văn N, do bị can không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị can **Nông Văn N** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm: 01 tập, bằng tờ.....; đánh số thứ tự từ 01 đến bút lục.
- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- TAND huyện C;
- VKSND tỉnh;
- Bị can;
- Cơ quan CSĐT;
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Lành Đức Thảo